

Số: 79/QĐ-THĐK

Khoái Châu, ngày 06 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán toán ngân sách nhà nước năm 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐÔNG KẾT

Luật Ngân sách nhà nước số 83/2025/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2028/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT - BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị quyết số 22-NQ/CB, ngày 03/02/2026 của kỳ họp chi bộ định kỳ lần thứ 15 nhiệm kỳ 2025-2027;

Căn cứ Quyết định số 2666/QĐ-UBND ngày 24/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Khoái Châu về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước Ngân sách Nhà nước năm 2026;

Xét đề nghị của nhân viên kế toán Trường Tiểu học Đông Kết.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán toán ngân sách nhà nước năm 2026 của Trường Tiểu học Đông Kết (theo các mẫu biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các bộ phận chuyên môn và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường Tiểu học Đông Kết tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng Kinh tế (để báo cáo);
- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ công khai, VT.



Phan Thị Đào



Biểu mẫu 3: Ban hành kèm theo Thông tư 90 ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính.

Đơn vị: Trường Tiểu học Đông Kết

Chương:...

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 79/QĐ-THĐK ngày 06/02/2026 của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Đông Kết)

Đvt: đồng

TT	Diễn giải	Số tiền
I. Dự toán giao năm 2026		10.928.526.935
1	Nguồn kinh phí chi thường xuyên	9.113.301.111
2	Nguồn kinh phí không tự chủ	1.047.810.000
3	Cấp bù học phí học kỳ I năm học 2025 - 2026	375.200.000
4	Cấp Chi thường theo nghị định 73/2024/NĐ-CP	392.215.824
II. Dự kiến chi năm 2026		10.928.526.935
1	Chi lương và phụ cấp lương	7.933.301.111
2	Chi lương và dạy tăng giờ	375.200.000
3	Chi hoạt động chuyên môn, chi sửa chữa, tăng cường CSVC (tự chủ)	1.180.000.000
4	Sửa chữa, tăng cường CSVC (không tự chủ)	1.000.000.000
6	Phần mềm quản lý tài sản (Không tự chủ)	5.000.000
7	Triển khai các phần mềm và tập huấn giáo dục phục vụ khoa học công nghệ, chuyển đổi số (không tự chủ)	42.810.000
8	Chi thường theo nghị định 73/2024/NĐ-CP	392.215.824